

Số: 731/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 27/7/2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 706/2022/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**Chị Nguyễn Thị Vân Q; Sinh năm: 198x.**

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Xóm T, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội.

**Anh Trần Vũ Đ; Sinh năm: 198x.**

Nơi đăng ký HKTT: Xóm T, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Nơi làm việc hiện nay: Số x đường L, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Vân Q và anh Trần Vũ Đ xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện C, thành phố Hà Nội vào ngày 31/8/2007. Hôn nhân của chị Q, anh Đ là hợp pháp.

Quá trình vợ chồng chung sống đến đầu năm 2019 thì có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Do mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên anh Đ, chị Q đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2019 cho đến nay, mỗi người một nơi và không còn quan tâm đến nhau. Nay

chị Q, anh Đ xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc và đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa nơi có địa chỉ trụ sở cơ quan công tác của chị Q công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Q, anh Đ là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Vân Q và anh Trần Vũ Đ có 02 con chung là: Trần Vũ Nhất P (nam), sinh ngày 29/6/200x và Trần Vũ Gia B (nam), sinh ngày 25/4/201x. Ly hôn chị Q, anh Đ thỏa thuận anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Vũ Nhất P và chị Q là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Vũ Gia B. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét việc thỏa thuận nuôi con và thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con của chị Q, anh Đ là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị Vân Q và anh Trần Vũ Đ tự nguyện thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Chị Nguyễn Thị Vân Q và anh Trần Vũ Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Chị Nguyễn Thị Vân Q và anh Trần Vũ Đ thỏa thuận chị Nguyễn Thị Vân Q sẽ chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Vân Q và anh Trần Vũ Đ.

- **Về con chung**: Xác nhận chị Nguyễn Thị Vân Q và anh Trần Vũ Đ có 02 con chung là: Trần Vũ Nhất P (nam), sinh ngày 29/6/200x và Trần Vũ Gia B (nam), sinh ngày 25/4/201x. Giao cho anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Vũ Nhất P và chị Q là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Vũ Gia B. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung**: (động sản và bất động sản) Chị Q và anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- **Về các vấn đề khác**: Chị Q và anh Đ không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét

2. **Về lệ phí Tòa án**: Chị Nguyễn Thị Vân Q tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị Q đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm

ứng án phí, lệ phí tòa án số 0070453 ngày 27/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (chị Q đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Đặng Thị Hương**

